



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI**  
**KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ**  
**CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023**  
**MÔN: TOÁN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian thi: 180 phút.
2. Hình thức thi: Tự luận.
3. Định dạng:
  - Số Câu/Bài thi: 08;
  - Thang điểm: 10 điểm;
  - Nội dung câu hỏi và bài tập: Không trùng lặp với các đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng đã công bố trong 03 năm gần đây.
4. Giới hạn kiến thức: thuộc chương trình môn Toán lớp 10, 11, 12 THPT trước thời điểm thi 01 tuần theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.
5. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề.

**II. Cấu trúc đề thi**

Bài	Nội dung	Điểm	Mức độ
Bài 1	Hàm số và các tính chất liên quan (có thể ra bài toán thực tế)	1,0	Thông hiểu
		1,0	Vận dụng cao
Bài 2	Luỹ thừa và logarit	1,0	Vận dụng
Bài 3	Phương trình lượng giác, hệ thức lượng trong tam giác (có thể ra bài toán thực tế)	1,0	Vận dụng
Bài 4	Phương trình, bất phương trình, hệ bất phương trình chứa tham số	1,0	Vận dụng
Bài 5	Tổ hợp, xác suất	1,0	Vận dụng
Bài 6	Hình học không gian	1,0	Thông hiểu
		1,0	Vận dụng cao
Bài 7	Hình tọa độ trong mặt phẳng	1,0	Vận dụng cao
Bài 8	Bất đẳng thức, cực trị	1,0	Vận dụng cao
<b>Tổng</b>		<b>10,0</b>	



**UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: VẬT LÝ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian thi: 180 phút.
2. Hình thức thi: Tự luận.
3. Định dạng:
  - Số bài: 08.
  - Thang điểm: 10 điểm.
  - Nội dung câu hỏi và bài tập: không trùng lặp với các đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng đã công bố trong 03 năm gần đây, không sao chép từ các sách và tư liệu trên Internet.
4. Giới hạn kiến thức: thuộc chương trình cơ bản môn Vật lý lớp 10, 11, 12 THPT trước thời điểm thi 01 tuần theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, bám sát các yêu cầu trong Công văn 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THPT, THCS.
5. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề.

**II. Cấu trúc đề thi**

Bài	Nội dung kiến thức		Điểm	Mức độ
Bài 1	Dao động cơ	- Dao động điều hòa. - Con lắc lò xo. - Con lắc đơn.	1,0	Vận dụng
		- Các loại dao động. - Hệ dao động. - Va chạm.	1,0	Vận dụng cao
Bài 2	Sóng cơ	- Đại cương sóng cơ. - Giao thoa sóng cơ. - Sóng dừng. - Sóng âm.	1,0	Vận dụng
Bài 3	Dòng điện xoay chiều	- Mạch R, L, C mắc nối tiếp.	1,0	Vận dụng
			1,0	Vận dụng cao
Bài 4	Quang hình	- Khúc xạ ánh sáng. - Phản xạ toàn phần. - Các bài toán về thấu kính đơn.	1,0	Thông hiểu
Bài 5	Nhiệt học	- Phương trình trạng thái của chất khí lý tưởng.	1,0	Thông hiểu





ML

		- Các định luật về chất khí áp dụng cho các đẳng quá trình.		
<b>Bài 6</b>	Điện trường; Dòng điện không đổi	- Điện trường. - Lực tương tác tĩnh điện. - Bài toán chuyển động của điện tích trong điện trường. - Điện năng. Công suất điện. - Định luật Ôm cho toàn mạch.	<b>1,0</b>	Thông hiểu
<b>Bài 7</b>	Từ trường; Cảm ứng điện từ	- Từ trường gây bởi dòng điện chạy trong dây dẫn có hình dạng đặc biệt. - Lực từ tác dụng lên đoạn dây mang dòng điện đặt trong từ trường đều. - Lực Lo-ren-xơ. - Hiện tượng cảm ứng điện từ. - Hiện tượng tự cảm.	<b>1,0</b>	Thông hiểu
<b>Bài 8</b>	Thí nghiệm thực hành	- Các bài thí nghiệm thực hành và đề xuất phương án thí nghiệm thực hành.	<b>1,0</b>	Vận dụng
<b>Tổng</b>			<b>10,0</b>	

D





UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI**  
**KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ**  
**CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023**  
**MÔN: HOÁ HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

- Hình thức thi: 100% tự luận
- Thời gian thi: 180 phút.
- Thang điểm chấm thi: 10 điểm (lí thuyết: 4 điểm, bài tập: 6 điểm).
- Số bài trong đề thi: 8 bài (3 bài hữu cơ, 4 bài vô cơ-đại cương, 1 bài tổng hợp).
- Nội dung bài tập: không trùng lặp với các bài thi đã công bố trong 3 năm gần đây.
- Giới hạn kiến thức: Chương trình Hoá học 10, 11, 12 (Cơ bản, Nâng cao) trước thời điểm thi 1 tuần tính theo phân phối chương trình của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

**II. Cấu trúc đề thi**

Thứ tự	Nội dung	Điểm	Mức độ
<b>Bài 1</b>	Kiến thức hóa học đại cương (vô cơ, hữu cơ): - Cấu tạo nguyên tử, phân tử; liên kết hóa học. - Bảng tuần hoàn, định luật tuần hoàn. - Các loại phản ứng, các thuyết hóa học. - Tốc độ phản ứng và cân bằng hóa học. - Sự điện li. - Đại cương hóa học hữu cơ: đồng phân, danh pháp. - Giải thích tính chất lí hóa các chất vô cơ, hữu cơ.	1,0 điểm	Thông hiểu
<b>Bài 2</b>	Kiến thức tính chất các chất vô cơ: - Nhận biết, tách chất, điều chế. - Thí nghiệm tính chất vật lí, hóa học. - Sơ đồ chuyển hoá, hoàn thiện phương trình hóa học. - Xác định chất thông qua tính chất.	1,0 điểm	Thông hiểu
<b>Bài 3</b>	Kiến thức tính chất các chất hữu cơ: - Nhận biết, tách chất, điều chế. - Thí nghiệm tính chất vật lí, hóa học. - Sơ đồ chuyển hoá, hoàn thiện phương trình hóa học. - Xác định chất thông qua tính chất.	1,0 điểm	Thông hiểu
<b>Bài 4</b>	Bài toán chuyên đề vô cơ - đại cương: - Cấu tạo nguyên tử, phân tử, ion. - Dung dịch điện li; pH dung dịch axit, bazơ. - Phi kim, hợp chất phi kim. - Kim loại, hợp chất kim loại. - Định luật hóa học, phương pháp giải nhanh.	1,0 điểm	Thông hiểu





Thứ tự	Nội dung	Điểm	Mức độ
	<i>(Bài toán chỉ chứa một trong các nội dung trên)</i>		
<b>Bài 5</b>	Bài toán chuyên đề hữu cơ: - Thiết lập CTPT, viết CTCT hợp chất hữu cơ. - Ancol - Phenol. - Anđehit - Axit cacboxylic. - Este, lipit - Cacbohidrat - Amin, amino axit. - Định luật hóa học, phương pháp giải nhanh. <i>(Bài toán chỉ chứa một trong các nội dung trên)</i>	1,0 điểm	Vận dụng thấp
<b>Bài 6</b>	Bài toán tổng hợp kiến thức vô cơ: - Phi kim, hợp chất phi kim. - Kim loại, hợp chất kim loại. - Định luật hóa học, phương pháp giải nhanh. <i>(Bài toán chứa trên hai nội dung trong các nội dung trên)</i>	1,5 điểm	Vận dụng cao
<b>Bài 7</b>	Bài toán tổng hợp kiến thức hữu cơ: - Thiết lập CTPT, viết CTCT hợp chất hữu cơ. - Ancol - Phenol. - Anđehit - Axit cacboxylic. - Este, lipit - Cacbohidrat - Amin, amino axit. - Định luật hóa học, phương pháp giải nhanh. <i>(Bài toán chứa trên hai nội dung trong các nội dung trên)</i>	1,5 điểm	Vận dụng cao
<b>Bài 8</b>	Vận dụng kiến thức hoá học giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống: - Quá trình sản xuất hóa học. - Hiện tượng tự nhiên; ô nhiễm môi trường. - Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường. - Sử dụng hóa chất tiết kiệm và hiệu quả.	2,0 điểm	Vận dụng cao





UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI**  
**KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ**  
**CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023**  
**MÔN: SINH HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian thi: 180 phút.
2. Hình thức thi: 100% tự luận
3. Định dạng:
  - Số Câu/Bài thi: 9 câu.
  - Thang điểm: 10 điểm.
  - Nội dung câu hỏi và bài tập: không trùng lặp với các Đề thi của Sở GDĐT Hải Phòng đã công bố trong 3 năm gần đây.
  - Không thi đối với những nội dung đã được hướng dẫn theo công văn 3280/BGDĐT-GDTrH: *Không dạy; Đọc thêm; Không làm; Không thực hiện; Không yêu cầu; Khuyến khích học sinh tự đọc; Khuyến khích học sinh tự học; Khuyến khích học sinh tự làm; Khuyến khích học sinh tự thực hiện.*
4. Xây dựng ma trận theo cấu trúc đề trước khi ra đề thi.

**II. Cấu trúc đề thi**

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐỘ						TỔNG	
		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Điểm	Số câu
		Điểm	Số câu	Điểm	Số câu	Điểm	Số câu		
1	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật	1,0	1			0,5	0,5	1,5	1,5
2	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở động vật	1,0	1			0,5	0,5	1,5	1,5
3	Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ phân tử	1,0	1	1,0	1			2,0	2
4	Cấu trúc và cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ tế bào			1,0	1	1,5	1	2,5	2
5	Quy luật di truyền Mendel	0,5	0,5	0,5	0,5			1,0	1
6	Các quy luật di truyền bổ sung cho Mendel			1,0	0,5	0,5	0,5	1,5	1
<b>TỔNG</b>		<b>3,5</b>		<b>3,5</b>		<b>3,0</b>		<b>10 điểm</b>	<b>9 câu</b>





UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: TIN HỌC LẬP TRÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

### I. Quy định chung

1. Thời gian thi: 180 phút.
2. Hình thức thi: Lập trình giải toán trên máy vi tính (ngôn ngữ Pascal, C++ hoặc Python 3).
3. Số bài trong đề thi: 04 bài thi.
4. Thang điểm: 30 điểm.
5. Nội dung câu hỏi và bài tập: không trùng lặp với các Đề thi của Sở GD&ĐT Hải Phòng đã công bố trong 3 năm gần đây.
6. Giới hạn kiến thức: chương trình Tin học lớp 10, 11 THPT theo phân phối chương trình hiện hành của Bộ GD&ĐT.

### II. Cấu trúc đề thi

TT bài	Nội dung	Điểm	Mức độ
Bài 1	- Kỹ năng cơ bản về lập trình: Sử dụng cấu trúc điều khiển, xử lý các kiểu dữ liệu cơ bản.	6,0	Thông hiểu và vận dụng thấp
Bài 2	- Kỹ năng cơ bản về lập trình: Sử dụng cấu trúc điều khiển, xử lý các kiểu dữ liệu có cấu trúc.	6,0	Thông hiểu và vận dụng thấp
Bài 3	- Các bài toán về kiểu dữ liệu có cấu trúc: xâu ký tự, mảng một chiều. - Các thuật toán cơ bản như sắp xếp, tìm kiếm, xử lý số nguyên...kết hợp với việc tổ chức dữ liệu một cách hợp lý.	8,0	Thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.
Bài 4	- Các bài toán về kiểu dữ liệu có cấu trúc: xâu ký tự, mảng một chiều,... - Các thuật toán cơ bản như sắp xếp, tìm kiếm, xử lý số nguyên... kết hợp với việc tổ chức dữ liệu một cách hợp lý.	10,0	Thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.

### Chú ý:

- Bài thi được chấm bằng phần mềm chấm thi tự động Themis, dữ liệu chấm là các file test được chuẩn bị trước (dữ liệu vào/ra từ file văn bản), có so sánh thời gian chạy chương trình của thí sinh để đánh giá.
- Đề thi chia mỗi bài ra thành các subtasks (mỗi subtasks tương ứng mỗi mức độ nhận thức, ứng với tỷ lệ phần trăm số điểm của từng bài) được thể hiện trong phần mô tả ràng buộc trong đề bài.



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. CẤU TRÚC ĐỀ THI:** Hình thức thi gồm 02 bài thi:

**1. Bài thi Lý thuyết:** Tự luận

- Thời gian làm bài thi: 45 phút;
- Thang điểm chấm thi: 10 điểm;
- Số câu trong đề thi: từ 04 đến 05 câu;
- Giới hạn kiến thức:

\*Chương trình Chuẩn kiến thức kỹ năng lớp 11, 12 (Đến hết bài 9)

- Phần I: Vẽ kỹ thuật
- Phần II: Vật liệu cơ khí
- Phần III: Động cơ đốt trong
- Phần IV: Kỹ thuật điện tử

**2. Bài thi Thực hành:**

- Thời gian làm bài thi: 120 phút;
- Thang điểm chấm thi: 20 điểm;
- Lập bản vẽ kỹ thuật của một vật thể với một trong những điều kiện cho trước như sau:

*Từ hình chiếu trực đo*

*Từ 2 hình chiếu vuông góc*

*Từ 3 hình chiếu vuông góc có nét thiếu*

**Yêu cầu:**

- Vẽ 3 hình chiếu vuông góc (*ghi đầy đủ kích thước*)
- Vẽ hình cắt
- Vẽ hình chiếu trực đo





UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI**  
**KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ**  
**CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023**  
**MÔN: NGỮ VĂN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian thi: 180 phút
2. Hình thức thi: tự luận
3. Định dạng:
  - Số câu/Bài thi: 02 câu/Bài thi
  - Thang điểm: 10 điểm
  - Nội dung câu hỏi và bài tập: không trùng lặp với các đề thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THPT của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng đã công bố trong 3 năm gần đây.
4. Giới hạn kiến thức: thuộc chương trình môn Ngữ văn lớp 10, 11, 12 THPT theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. (Phạm vi kiến thức lớp 12 đến hết tháng 11, không ra đề vào nội dung tinh giản theo công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)
5. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề.

**II. Cấu trúc đề thi**

Câu	Yêu cầu	Điểm	Mức độ
<b>Câu 1</b>	Nghị luận xã hội về vấn đề tư tưởng đạo lý/ hiện tượng đời sống/ vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.	<b>4,0</b>	Vận dụng cao
<b>Câu 2</b>	Nghị luận văn học về một/một vài ý kiến bàn về văn học.	<b>6,0</b>	Vận dụng cao
<b>Tổng</b>		<b>10,0</b>	



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: LỊCH SỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

### I. Quy định chung

1. Thời gian: 180 phút.

2. Hình thức thi: 100% tự luận.

3. Định dạng:

- Số câu: 5 câu

- Gồm các nội dung:

+ Lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1918 (Lớp 11).

+ Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930 (Lớp 12).

+ Lịch sử Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1945 (Lớp 12).

+ Lịch sử Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1950 (Lớp 12).

+ Lịch sử thế giới từ năm 1945 đến năm 2000 (Lớp 12).

- Thang điểm: 10

- Nội dung câu hỏi: không trùng lặp với các Đề thi của Sở GD-ĐT Hải Phòng đã công bố trong 3 năm gần nhất.

4. Đề thi không hỏi những nội dung được hướng dẫn *không dạy, hướng dẫn HS đọc thêm, khuyến khích HS tự học, khuyến khích HS tự đọc* theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

5. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề thi.

### II. Cấu trúc đề thi

TT câu	Nội dung	Điểm	Mức độ
Câu 1	Lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1918	2,0	Hiểu; Vận dụng.
Câu 2	Lịch sử thế giới từ năm 1945 đến năm 2000	2,0	Hiểu; Vận dụng.
Câu 3	Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930	2,0	Hiểu; Vận dụng.
Câu 4	Lịch sử Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1945	2,5	Hiểu; Vận dụng.
Câu 5	Lịch sử Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1950	1,5	Hiểu; Vận dụng.
<b>Tổng điểm</b>		<b>10</b>	





**UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: ĐỊA LÍ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian thi: 180 phút.
2. Hình thức thi: 01 bài thi; 100% tự luận.
3. Nội dung chi tiết
  - Số câu/ bài thi: 05/bài thi.
  - Giới hạn: Trước thời điểm thi 1 tuần, nội dung thuộc chương trình Giáo dục phổ thông môn Địa lí (từ lớp 6 đến lớp 12).
  - Thang điểm: 10.
  - Nội dung đề thi không trùng lặp với các đề thi đã công bố trong 03 năm gần nhất. Đề thi bắt buộc phải có câu hỏi mở (vận dụng cao). Câu hỏi mở chiếm 20% tổng số điểm của bài thi tập trung vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, hoặc đưa ra các quan điểm, chính kiến của cá nhân trước các vấn đề mang tính thời sự của quê hương, đất nước.
4. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề thi

**II. Cấu trúc đề thi**

- Lí thuyết: 50%.
- Bài tập: 50%.

Câu	Nội dung	Điểm	Mức độ
1	a. Địa lí tự nhiên đại cương	1,0	Thông hiểu - Vận dụng
	b. Địa lí kinh tế - xã hội đại cương	1,0	Thông hiểu - Vận dụng
2	a. Đặc điểm tự nhiên, các thành phần tự nhiên	1,5	Thông hiểu - Vận dụng
	b. Sự phân hóa tự nhiên Việt Nam	1,5	Thông hiểu - Vận dụng
3	Địa lí dân cư Việt Nam	1,0	Thông hiểu
4	Địa lí các ngành kinh tế Việt Nam	1,5	Vận dụng - Vận dụng cao
	a. Vẽ biểu đồ, nhận xét hoặc nhận xét và giải thích bảng số liệu thống kê.		
	b. Kiến thức chung về ngành kinh tế.	0,5	Vận dụng
5	a. Địa lí các vùng kinh tế Việt Nam	1,0	Vận dụng
	b. Địa lí địa phương - Thành phố Hải Phòng	1,0	Vận dụng cao
<b>Tổng điểm: Câu 1 + 2 +3 +4 +5</b>		<b>10,0</b>	



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

### I. Quy định chung

- 1 Thời gian thi: 180 phút
2. Hình thức thi: 100% tự luận
3. Định dạng
  - Số câu: 05 câu
  - Thang điểm: 10 điểm
  - Nội dung câu hỏi không trùng lặp với các Đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng đã công bố trong 3 năm gần đây.
4. Giới hạn kiến thức
  - Nội dung chương trình GD&ĐT 11, 12 trước thời điểm thi 01 tuần.
  - Các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, giá trị sống, kỹ năng sống.
5. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề thi.

### II. Cấu trúc đề thi

CÂU	CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG	ĐIỂM	MỨC ĐỘ
1	Công dân với kinh tế	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công dân với sự phát triển kinh tế.</li><li>- Hàng hoá - Tiền tệ - Trị trường.</li><li>- Các quy luật kinh tế trong sản xuất và lưu thông hàng hoá.</li><li>- Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.</li><li>- Các thành phần kinh tế.</li></ul>	2,0/10	Hiểu, vận dụng và vận dụng cao
2	Các chính sách xã hội	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chính sách dân số và giải quyết việc làm.</li><li>- Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.</li><li>- Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá.</li><li>- Chính sách quốc phòng và an ninh.</li><li>- Chính sách đối ngoại.</li></ul>	2,0/10	Hiểu và vận dụng và vận dụng cao
3	Pháp luật và thực hiện pháp luật	<ul style="list-style-type: none"><li>- Pháp luật và đời sống.</li><li>- Thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật.</li><li>- Các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.</li></ul>	2,5/10	Hiểu, vận dụng và vận dụng cao



*(Handwritten signature)*



4	Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công dân bình đẳng trước pháp luật.</li> <li>- Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.</li> <li>- Quyền bình đẳng giữa các dân tộc.</li> </ul>	2,0/10	Hiểu, vận dụng và vận dụng cao
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội.</li> <li>- Giá trị sống, kỹ năng sống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số vấn đề nổi bật về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... của địa phương trong những năm gần đây.</li> <li>- Giá trị sống, kỹ năng sống.</li> </ul>	1,5/10	Hiểu, vận dụng và vận dụng cao





**UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CẤU TRÚC ĐỀ THI  
KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: TIẾNG ANH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1140/QĐ-SGDĐT, ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Thời gian làm bài: 180 phút
2. Hình thức thi: Tự luận và Trắc nghiệm
3. Định dạng:
  - Số bài: 09 bài tự luận và 06 bài trắc nghiệm
  - Thang điểm: 100 điểm quy về thang điểm 10
  - Nội dung câu hỏi và bài tập: Không trùng lặp với các đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng đã công bố trong 03 năm gần đây.
4. Giới hạn kiến thức: môn Tiếng Anh lớp 12 THPT hết tháng 12 năm 2022.
5. Phải xây dựng ma trận trước khi ra đề.

**II. Cấu trúc đề thi**

**PHẦN A: LÀM RA PHIẾU TỰ LUẬN**

Phần	Nội dung	Số câu	Điểm	Ghi chú
<b>I. Nghe hiểu</b>		<b>15</b>	<b>15</b>	
Bài 1	Hội thoại	5	5	B2
Bài 2	Độc thoại	10	10	B2 (Điền một từ)
<b>II. Ngữ pháp và từ vựng</b>		<b>30</b>	<b>25</b>	
Bài 1	Dạng đúng của từ	10	5	Câu đơn lẻ
Bài 2	Phrasal verbs	10	10	Câu đơn lẻ
Bài 3	Lỗi sai	10	10	Đoạn văn
<b>III. Đọc hiểu</b>		<b>10</b>	<b>5</b>	
Bài 1	Đọc và điền từ bất kì	10	5	200-250 từ
<b>IV. Viết</b>		<b>16</b>	<b>25</b>	
Bài 1	Viết lại câu có mở đầu	10	10	
Bài 2	Viết lại câu dùng từ cho sẵn	5	5	
Bài 3	Viết essay	1	10	200-250 từ
<b>Tổng</b>		<b>71</b>	<b>70</b>	



*ml*

**PHẦN B: LÀM RA PHIẾU TRẮC NGHIỆM**

Phần	Nội dung	Số câu	Điểm	Ghi chú
<b>I. Ngữ âm</b>		<b>10</b>	<b>5</b>	
Bài 1	Phát âm	5	2.5	
Bài 2	Trọng âm	5	2.5	
<b>II. Ngữ pháp và từ vựng</b>		<b>10</b>	<b>5</b>	
Bài 1	Hoàn thành câu đơn lẻ	10	5	
<b>III. Đọc hiểu</b>		<b>25</b>	<b>20</b>	
Bài 1	Đọc và điền từ	10	5	Trắc nghiệm 200-250 từ
Bài 2	Đọc và trả lời câu hỏi	5	5	Trắc nghiệm (Đại học) 300-350 từ
Bài 3	Đọc và trả lời câu hỏi	10	10	Trắc nghiệm (Đại học) 400-450 từ
<b>Tổng</b>		<b>45</b>	<b>30</b>	

*TĐ*